

Mặt tính gì ở Biển Đông?

Tác Giả: Ngô Nhân Dũng

Thứ Năm, 10 Tháng 6 Năm 2010 10:43

Mặt vấn đề của giới Nhà báo Ngoại ngữ Việt Nam nêu ý kiến rằng nước Mỹ sẽ chấp nhận đi nào đó tâm đầu nhúng tranh chấp giữa Việt Nam và Trung Quốc;

Lý do là vì Mỹ đã “nhúng tay Việt Nam cho Trung Quốc” từ khi ông Nixon đi Tàu năm 1972 rồi. Vấn đề của giới nêu thêm một bằng chứng: Năm 1974 quân Trung Quốc tấn công chiếm quần đảo Hoàng Sa; trong khi Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa bắt tàn sát thì Hải quân Đế quốc Mỹ đứng ngoài không can thiệp mặc dù lúc đó nước Mỹ vẫn là đồng minh. Không nhúng tay, khi tàu Việt Nam bắt đánh chìm các sĩ quan đã đi xin chi viện hải quân Mỹ đứng về phía các thủy thủ lên dênh trên mặt biển, họ hoàn toàn bất đồng.



Ai cũng phải tính toán trước thái độ làm ngơ vô tình của Hải quân Đế quốc Mỹ khi không cho tàu đi cứu vớt các chiến sĩ Hải Quân Việt Nam. Không biết họ có lý do kỹ thuật nào đó từ chối hay không; nhưng thái độ đó không thể nào tha thứ được.

Nhưng vấn đề chính trị thì chúng ta hiểu tại sao chính phủ Mỹ quyết định đứng ngoài không can thiệp vào vấn đề Hoàng Sa năm 1974. Vấn đề ngoại giao cũng như trên mặt chiến lược, nước Mỹ không thấy lý do nào để mạnh dạn can thiệp vào vấn đề Hoàng Sa.

Lúc đó chính phủ Nixon đã quyết định rút khỏi Việt Nam rồi. Năm 1968, trong khi đang tranh cử tổng thống, ông Richard Nixon đã cho cựu cố vấn Henri Kissinger đến gặp riêng đại sứ Nga tại Washington, yêu cầu chính phủ Nga đứng làm gì như hàng xóm tốt bụng của chúng ta năm đó. Ông Kissinger nói với Đại sứ Dobrynin rằng ông Nixon chắc chắn sẽ rút quân Mỹ khỏi Việt Nam. Và ông nhận mệnh: Sau đó chính phủ mới của Nam Việt Nam ra sao, Mỹ cũng không quan tâm, “dù đó là một chuyện công sự.” Đại sứ Anatoliy F. Dobrynin đã nhắc đến những lời Kissinger cam kết như vậy 2 lần trong cuốn hồi ký của ông ta in năm 1995; ông kể chi tiết về 24 năm làm đại sứ, qua sáu đời tổng thống Mỹ từ 1962 đến 1986 (ông mất qua đời năm 2010).

Mình tính gì ở Biển Đông?

Tác Giả: Ngô Nhân Dũng

Thứ Năm, 10 Tháng 6 Năm 2010 10:43

Năm 1974, sau khi Kissinger đã ký hiệp định Paris để rút quân, chính phủ Mỹ coi như ngừng tranh chấp giữa Việt Nam và Trung Quốc không dính líu đến họ. Vào năm 1974, chính phủ Mỹ có thể đã nhìn trước các thế lực sau miền Nam sụp đổ của cộng sản chiếm. Họ không thể vì bệnh vực mặt quốc gia sắp rơi vào hoàn toàn vào tay mặt chính quyền cộng sản mà đi gây thêm rắc rối với Trung Quốc, mặt nước mà họ đang ve vãn để cùng hợp tác chống Nga Xô!

Từ thời gian đó cho tới giờ đây, nước Mỹ vẫn giữ thái độ đứng ngoài mặt tranh chấp giữa hai nước cộng sản Việt Nam và Trung Quốc. Vùng Biển Đông là địa bàn tranh chấp giữa hai nước cộng sản đó, nước Mỹ không dính vào, trừ khi có chuyển biến liên hệ tới quyền lợi của các nước Đông Nam Á và các nước để mình của Mỹ như Đài Loan, Nhật Bản hoặc Nam Hàn. Ngay cả sau khi chính phủ Mỹ đã mất bang giao với cộng sản Việt Nam, các vị tổng thống Mỹ như Clinton, Bush, đã đến thăm Việt Nam và giúp Việt Nam vào tổ chức Thế giới Mỹ và Thế Giới, chính phủ Mỹ luôn công khai đứng ngoài trước các tranh chấp giữa Bắc Kinh và Hà Nội.

Nhưng trong tuấn qua, có những dấu hiệu cho thấy chính sách của Mỹ đang thay đổi, qua các hành động và lời tuyên bố của ông bộ trưởng quốc phòng Mỹ. Ông Robert Gates đã nhận cuộc họp mặt ở Singapore với các vị an ninh khu vực để gặp riêng bộ trưởng quốc phòng của chính quyền Cộng Sản Việt Nam. Hành động này có thể chắc chắn coi là một cách xã giao bình thường nhưng nếu không có những lời tuyên bố của ông Gates, rõ ràng nhòm vào Trung Quốc.

Ông Gates nói rằng đến vùng Biển Đông (thường gọi là Nam Hải của Trung Quốc). Ông nhận mạnh rằng Biển Đông là một vùng đang căng thẳng. Nước Mỹ tỏ ra không phải chỉ quan tâm đến phía Đông Bắc Á Châu, nơi Bắc Hàn đang gây hấn, mà vẫn ngó về phía Nam. Nhưng ông Gates nói rõ: “Biển Đông không phải là mối lo của các nước chung quanh,” mà còn đáng quan tâm đến việc “các nước có quyền lợi kinh tế liên can” đến vùng này. Không nói ai cũng hiểu: Nước Mỹ nằm trong các quốc gia có quyền lợi kinh tế trong vùng này. Nước Mỹ phải có mặt trong vùng Biển Đông để bảo vệ các quyền lợi đó.

Ông Gates nhắc lại chính sách của Mỹ là “nên để, bỏ để mọi quyền tự do đi lại và quyền phát triển kinh tế của các nước trong vùng Biển Đông không bị ngăn cản.” Đó chính là nguyên tắc chung chung, không để cho Trung Quốc coi là có thái độ khiêu khích họ. Hai điếu ai cũng có thể nói và ai cũng để ý: Cộng sản nên để và tự do sống để để bình ổn và liên vùng Đông và Nam Á Châu với Âu Châu và thế giới để đưa Á Rập.

Nhưng có một điều mà mình muốn: Đây là lần đầu tiên mặt bộ trưởng quốc phòng Mỹ nhận mạnh thêm đến “quyền phát triển kinh tế không bị ngăn cản” của các quốc gia trong vùng Biển Đông.

Mô hình gì ở Biển Đông?

Tác Giả: Ngô Nhân Dũng

Thứ Năm, 10 Tháng 6 Năm 2010 10:43

Và ông ta nói trong mô hình này về an ninh trong vùng.

Tại sao nhà cầm quyền lại kinh tế? Vì, cũng trong câu chuyện ngày Thứ Bảy vừa qua, ông Robert Gates nhà cầm chính sách Mỹ là phần đi kèm với các công ty năng lượng dầu khí của Mỹ hay của bất cứ nước nào khác, đang hoạt động trong khu vực này. Điểu này rõ ràng không thể nào hiểu lầm được: Ông Gates ám chỉ việc Trung Quốc ngăn cản các công ty Mỹ dò tìm dầu khí ở trong vùng biển mà Việt Nam coi là thuộc hải phận của mình.

Năm 2007, Bộ Kinh đã làm áp lực với công ty British Petroleum Anh Quốc, buộc họ ngừng hợp tác khai thác dầu khí với Việt Nam. Năm 2008, công ty Mỹ Exxon Mobil cũng phải rút lui không tìm được mỏ dầu ở thềm lục địa Việt Nam nữa. Chính quyền Cộng Sản Việt Nam hoàn toàn bó tay và kín miệng trước các hành động áp bức đó. Các công ty dầu khí quốc tế thì phải lo quy định kinh tế của chính họ: Nếu không nghe lời Bộ Kinh, họ sẽ mất các hợp đồng với Trung Quốc, là một thị trường khổng lồ và rất quan trọng. Nhưng chính phủ Mỹ không thể làm gì, vì họ chịu trách nhiệm với Quốc Hội Mỹ, nơi các công ty dầu lửa không ngừng vận động hành lang. Năm ngoái, nhân viên Bộ Ngoại Giao Mỹ đã bắt các đi biển của Quốc Hội chốt vận hành thị trường Trung Quốc ngăn cản các công ty Mỹ khi khai thác trong vùng Biển Đông của Việt Nam.

Bây giờ, chính mặt trận trước quốc phòng Mỹ đã đặt ra vận đề này, tại mô hình này quốc tế và vận đề an ninh trong vùng Đông Nam Á. Cho nên, chúng ta có thể thấy một bức tranh chung về biển trong chính sách ngoại giao của chính phủ Mỹ. Họ xác định quy định kinh tế của nước Mỹ trong vùng biển mà trước đây họ coi như các tranh chấp đó hoàn toàn là vận đề của các nước chung quanh, nước Mỹ đứng xa không can thiệp. Ông Robert Gates xác định: Nước Mỹ có những quy định kinh tế trong vùng Biển Đông. Và ngược lại đi đến chính phủ Mỹ nói rằng điều này và đi đến của chính phủ Bộ Kinh.

Thậm chí, năm 1974 chính phủ Nixon bắt rỗi các chiến sĩ Hải Quân Việt Nam cho quân Trung Quốc tàn sát, 7 tháng trước khi ông Nixon từ chức. Ba mươi sáu năm sau, mặt chính phủ Mỹ khác xác định họ sẽ bỏ qua quy định của các công ty dầu khí Mỹ trong vùng Biển Đông, không cho Trung Quốc ngăn cản. Đây là một bức tranh rõ ràng. và cũng là một cách hiểu mà bất cứ chính quyền Việt Nam nào cũng nên biết, nếu họ thực sự lo cho quy định của nước Việt Nam chứ không quá hèn nhất chỉ lo lắng nghe theo những ý kiến của Bộ Kinh.

Để thêm sức nặng cho những lời nói trên đây, ông Robert Gates còn nói thêm rằng chính phủ Mỹ không quên các cam kết lâu dài của họ tại Châu Á. Họ không, họ tiếp tục gia tăng và

Mô hình gì ở Biển Đông?

Tác Giả: Ngô Nhân Dũng

Thứ Năm, 10 Tháng 6 Năm 2010 10:43

mô hình các liên minh cũng như các quan hệ trong khu vực này. Nhưng tôi: gia tăng và mô hình các liên minh ở Á Châu. Bài nói chuyện của ông Gates còn nhấn mạnh những chính sách an ninh của chính phủ Mỹ đang “mô hình và mô tả lý,” cũng như những hình thức tiếp quản, và biến chuyển hình thức chính trị (mô tả câu nói khá mập mờ cho mọi người tìm cách diễn giải).

Nhưng tôi tuyên bố của ông bắt đầu những Quốc Phòng Mỹ không chỉ nhúng tay riêng vào mọi xung đột giữa Trung Quốc và Việt Nam, mà còn nhấn mạnh chung cho các nước Đông Nam Á khác. Tất cả những khả năng, những cái vờn đánh lá bài “mô tả của Trung Quốc” để với các nước trong vùng này. Đến nay, lá bài đó vẫn còn có giá trị trong việc kích động các chính phủ và người dân Á Châu. Họ vẫn thấy phải có lá dù che chắn của nước Mỹ. Nếu không, các nước như Nhật Bản, Nam Hàn, đến Indonesia, Phi Luật Tân sẽ phải tự mình tự vệ trang, có những cái làm bom nguyên tử!

Các nước Đông và Nam Á đã được những mô tả thời gian kéo dài một thế kỷ, từ 1955 đến 1985, khi Trung Quốc và Việt Nam bắt đầu chiến tranh trong cuộc chiến Việt Nam và chiến tranh giữa các nước cộng sản Việt Nam, Hoa và Campuchia. Trong thời gian đó các chế độ cộng sản không thúc đẩy mô hình các phong trào nổi loạn ở các nước trong vùng Đông Nam Á. Chính những 30 năm đó mà các quốc gia, từ Mã Lai, Tân Gia Ba, Phi Luật Tân, vân vân, có thời gian để phát triển kinh tế; nổi gót Đài Loan, Nam Hàn, và Hồng Kông. Một khi kinh tế đã phát triển cho người dân được sống thì họ được bình yên vì chế độ nghĩa cộng sản hết hấp dẫn.

Thêm một thế kỷ nữa đã qua, đến năm 2010 này, ông Robert Gates nhắc lại sẽ có mô tả của nước Mỹ trong vùng Biển Đông. Trong lúc đó, mô tả của chính sách bành trướng của Trung Quốc còn là liều thuốc, mô tả dù đã chuyển từ chính sách gây bất ổn cách mạng vô sản sang chế độ tiếp quản liên kết kinh tế trong hòa bình. Nhưng để với các nước Đông Nam Á, đây là những lời cam kết của chính phủ Mỹ, chế độ tự hào sẵn sàng giúp các nước vùng Biển Đông để ngăn ngừa những áp lực của Trung Quốc. Tất cả mọi người ở Việt Nam yêu nước phải nhìn thấy đây là mô tả hình thức tiếp quản. Những Việt Nam không bao giờ nên liên kết với mô tả cộng đồng quốc gia để khiêu khích hoặc gây hấn với những láng giềng to lớn phương Bắc. Nhưng Việt Nam phải đi đúng ngay bắt đầu cộng đồng quốc gia nào, khi thấy họ có quyền lợi gì ngay như mình vì phải cùng đi phó với chính sách bành trướng bá quyền của Trung Quốc.